

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Quản lý chất lượng sản phẩm đo đạc - bản đồ trực thuộc Tổng cục Địa chính trên cơ sở Ban quản lý công trình đo đạc - bản đồ của Trung tâm Thông tin - Lưu trữ tư liệu địa chính và sắp xếp nhân sự hiện có của Tổng cục.

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Trung tâm do Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính, Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

TÀI CHÍNH - GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÔNG TƯ liên tịch số 177/1998/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 25/12/1998 hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng cho lưu học sinh nước ngoài học tại Việt Nam.

Căn cứ Công văn số 969/CP-KGVX ngày 19/8/1998 của Chính phủ về việc áp dụng mức học bổng mới cho lưu học sinh nước ngoài học tại Việt Nam. Liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Đối tượng áp dụng mức học bổng quy định tại Thông tư này bao gồm: sinh viên đại học, thực tập sinh và nghiên cứu sinh nước ngoài vào học tập, nghiên cứu tại Việt Nam thuộc diện được Nhà nước Việt Nam cấp học bổng (trừ lưu học sinh Lào và Campuchia đã thực hiện chế độ học bổng quy định tại Thông tư liên Bộ số 68-LB/TC-KH ngày 4/11/1996 của Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

2. Mức học bổng được hưởng:

Lưu học sinh thuộc đối tượng quy định tại điểm 1 trên đây được hưởng học bổng hàng tháng bằng đồng Việt Nam để chi phí tiền ăn, tiền may mặc và tiền tiêu vật theo mức:

- 750.000 đồng/tháng/người đối với lưu học sinh là sinh viên.

- 820.000 đồng/tháng/người đối với lưu học sinh trên đại học.

3. Nguồn kinh phí chi trả học bổng cho lưu học sinh nước ngoài được tính trong dự toán kinh phí chi sự nghiệp đào tạo hàng năm. Riêng năm 1998 đơn vị tự thu xếp trong dự toán ngân sách giáo dục đào tạo đã được giao đầu năm.

4. Khoản chi học bổng nói trên được hạch toán theo chương, loại, khoản, mục, tiểu mục phù hợp của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

5. Mức học bổng nói trên được áp dụng từ năm học 1998 - 1999.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về liên Bộ để nghiên cứu giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
Thủ trưởng

LÊ VŨ HÙNG

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN